

Số: 2279/QĐ-KTTH

Châu Đốc, ngày 26 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập các lớp hệ Trung cấp khóa 21 tại trường
Năm học 2022 - 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG CẤP KỸ THUẬT - TỔNG HỢP AN GIANG

Căn cứ Quyết định số 1292/QĐ-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang về việc thành lập trường Trung cấp Kỹ thuật - Tổng hợp An Giang;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-KTTH ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Hiệu trưởng trường Trung cấp Kỹ thuật - Tổng hợp An Giang về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Trung cấp Kỹ thuật - Tổng hợp An Giang;

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Biên bản của Hội đồng xét lên lớp năm học 2021-2022;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập các lớp hệ Trung cấp khóa 21 tại trường năm học 2022 - 2023
(có Danh sách kèm theo).

Stt	Lớp	Ngành, nghề	Khóa	Thời gian đào tạo	Niên khóa	Số lượng HS	Ghi chú
1	TMT21B	Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính	21	02 năm	2021-2023	06	Châu Đốc
2	TNH21B	Nghiệp vụ nhà hàng	21	02 năm	2021-2023	06	Châu Đốc
3	TML21B1	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	21	02 năm	2021-2023	07	Châu Đốc
4	TML21B2	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	21	02 năm	2021-2023	07	Châu Đốc
5	TKD21B1	Kế toán doanh nghiệp	21	02 năm	2021-2023	08	Châu Đốc
6	TKD21B2	Kế toán doanh nghiệp	21	02 năm	2021-2023	08	Châu Phú
7	TCN21B	Chăn nuôi – Thú y	21	02 năm	2021-2023	08	Châu Phú
8	TBV21B1	Bảo vệ thực vật	21	02 năm	2021-2023	13	Châu Phú
9	TBV21B2	Bảo vệ thực vật	21	02 năm	2021-2023	06	Tân Châu
10	TTV21B1	Tin học văn phòng	21	02 năm	2021-2023	11	Châu Phú

Stt	Lớp	Ngành, nghề	Khóa	Thời gian đào tạo	Niên khóa	Số lượng HS	Ghi chú
11	TTV21B2	Tin học văn phòng	21	02 năm	2021-2023	27	Tân Châu
12	TTV21B3	Tin học văn phòng	21	02 năm	2021-2023	25	Tân Châu
13	TĐC21B	Điện công nghiệp	21	02 năm	2021-2023	15	Tân Châu
14	TXD21B	Kỹ thuật xây dựng	21	02 năm	2021-2023	16	Tân Châu

Điều 2. Tất cả học sinh có tên trong *Danh sách kèm theo* được công nhận là học sinh của Trường, các học sinh này phải chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy chế của nhà trường trong suốt quá trình học tập.

Điều 3. Các Ông (Bà) là Trưởng các Phòng, Khoa có liên quan và các học sinh có tên trong *Danh sách kèm theo* ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thế Vỹ

DANH SÁCH BIÊN CHẾ LỚP TMT21B

(Đính kèm theo Quyết định số: 2279/QĐ-KTTH ngày 26/10/2022
của Hiệu trưởng trường Trung cấp Kỹ thuật - Tổng hợp An Giang)

Ngành, nghề: Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	21BTMT0002	Huỳnh Công Hiền	21/03/2006	Nam	Kinh (Việt)	0973897989
2	21BTMT0007	Huỳnh Tuấn Kiệt	25/07/2006	Nam	Kinh (Việt)	0943344762
3	21BTMT0011	Nguyễn Thị Tuyết Minh	14/11/2005	Nữ	Kinh (Việt)	0363694352
4	21BTMT0018	Nguyễn Văn Thiệu	10/12/2005	Nam	Kinh (Việt)	0987661020
5	21BTMT0020	Đoàn Thị Bảo Trân	25/04/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0939426924
6	21BTMT0334	Nguyễn Hoàng Nam	15/08/2003	Nam	Kinh (Việt)	0393812243

Tổng kết danh sách có: 06 học sinh./.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thế Vỹ

DANH SÁCH BIÊN CHẾ LỚP TNH21B

(Đính kèm theo Quyết định số: 2279/QĐ-KTTH ngày 26/10/2022
của Hiệu trưởng trường Trung cấp Kỹ thuật - Tổng hợp An Giang)

Ngành, nghề: Nghiệp vụ nhà hàng

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	21BTNH0025	Lê Khánh Duy	03/02/2006	Nam	Kinh (Việt)	0828309716
2	21BTNH0027	Đinh Chí Hoàng	07/05/2006	Nam	Kinh (Việt)	0707466457
3	21BTNH0030	Huỳnh Nhật Long	12/02/2006	Nam	Kinh (Việt)	0947872462
4	21BTNH0035	Nguyễn Văn Nhựt	06/04/2006	Nam	Kinh (Việt)	0965461456
5	21BTNH0036	Nguyễn Thanh Bảo Quy	08/11/2005	Nam	Kinh (Việt)	0392205963
6	21BTNH0041	Lý Thanh Trúc	28/03/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0941387414

Tổng kết danh sách có: 06 học sinh./.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thế Vỹ

DANH SÁCH BIÊN CHẾ LỚP TML21B1

(Đính kèm theo Quyết định số: 2279/QĐ-KTTH ngày 26/10/2022
của Hiệu trưởng trường Trung cấp Kỹ thuật - Tổng hợp An Giang)

Ngành, nghề: Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	21BTML0046	Trần Văn Cùa	26/03/2005	Nam	Kinh (Việt)	0702181858
2	21BTML0051	Cái Thế Anh	27/11/2006	Nam	Kinh (Việt)	0979759266
3	21BTML0052	Quách Gia	01/04/2006	Nam	Kinh (Việt)	0919482412
4	21BTML0055	Lâm Nhựt	06/04/2006	Nam	Kinh (Việt)	0913564570
5	21BTML0056	Trương Hoằng	16/06/2006	Nam	Kinh (Việt)	0918170420
6	21BTML0059	Nguyễn Văn Đình	27/06/2005	Nam	Kinh (Việt)	0772830276
7	21BTML0062	Phan Tuấn	27/11/2006	Nam	Kinh (Việt)	0939171525

Tổng kết danh sách có: 07 học sinh./.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thế Vỹ

DANH SÁCH BIÊN CHẾ LỚP TML21B2

(Đính kèm theo Quyết định số: 2279/QĐ-KTTH ngày 26/10/2022
của Hiệu trưởng trường Trung cấp Kỹ thuật - Tổng hợp An Giang)

Ngành, nghề: Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	21BTML0072	Nguyễn Trọng Nghĩa	26/11/2004	Nam	Kinh (Việt)	0328050280
2	21BTML0075	Nguyễn Minh Nhựt	02/09/2006	Nam	Kinh (Việt)	0913038261
3	21BTML0076	Phạm Công Phát	26/01/2000	Nam	Kinh (Việt)	0352646110
4	21BTML0077	Lai Minh Quân	15/10/2000	Nam	Kinh (Việt)	0919794223
5	21BTML0081	Nguyễn Hữu Thắng	24/04/2003	Nam	Kinh (Việt)	0365813016
6	21BTML0086	Tô Hoàng Tính	27/05/2006	Nam	Kinh (Việt)	0988378570
7	21BTML0087	Đặng Quốc Trung	18/01/2006	Nam	Kinh (Việt)	0383011018

Tổng kết danh sách có: 07 học sinh./.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thế Vỹ

DANH SÁCH BIÊN CHẾ LỚP TKD21B1

(Đính kèm theo Quyết định số: 2279/QĐ-KTTH ngày 26/10/2022
của Hiệu trưởng trường Trung cấp Kỹ thuật - Tổng hợp An Giang)

Ngành, nghề: Kế toán doanh nghiệp

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	21BTKD0089	Trà Thị Minh Anh	01/10/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0397268949
2	21BTKD0090	Lý Hồng Cẩm	14/09/1999	Nữ	Kinh (Việt)	0822172792
3	21BTKD0092	Nguyễn Văn Thanh Hiếu	16/05/2006	Nam	Kinh (Việt)	0901138343
4	21BTKD0096	Đoàn Thanh Kha	11/08/2004	Nam	Kinh (Việt)	0886550032
5	21BTKD0099	Nguyễn Thị Bích Lua	18/03/2005	Nữ	Kinh (Việt)	0392205963
6	21BTKD0100	Phan Trung Nguyên	25/03/2006	Nam	Kinh (Việt)	0333471024
7	21BTKD0101	Trần Bửu Quốc	20/04/2004	Nam	Kinh (Việt)	0365651654
8	21BTKD0335	Trương Hồng Lộc	17/02/2003	Nam	Kinh (Việt)	0352339586

Tổng kết danh sách có: 08 học sinh./.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thế Vỹ

DANH SÁCH BIÊN CHẾ LỚP TKD21B2

(Đính kèm theo Quyết định số: 2279/QĐ-KTTH ngày 26/10/2022
của Hiệu trưởng trường Trung cấp Kỹ thuật - Tổng hợp An Giang)

Ngành, nghề: Kế toán doanh nghiệp

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	21BTKD0109	Nguyễn Thị Hường Dương	16/09/1999	Nữ	Kinh (Việt)	0834696332
2	21BTKD0113	Nguyễn Vĩ Khang	06/01/2006	Nam	Kinh (Việt)	0946429280
3	21BTKD0118	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	10/12/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0367749191
4	21BTKD0121	Lê Thị Phương Thảo	23/06/1990	Nữ	Kinh (Việt)	0947202038
5	21BTKD0123	Lê Trung Tính	30/09/1999	Nam	Kinh (Việt)	0384644011
6	21BTKD0124	Trần Thị Huỳnh Trang	30/12/1996	Nữ	Kinh (Việt)	0328626312
7	21BTKD0126	Nguyễn Ngọc Tường Vy	30/08/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0587854140
8	21BTKD0580	Nguyễn Thị Hải Yến	26/10/1981	Nữ	Kinh (Việt)	0352323252

Tổng kết danh sách có: 08 học sinh./.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thế Vỹ

DANH SÁCH BIÊN CHẾ LỚP TCN21B

(Đính kèm theo Quyết định số: 2279/QĐ-KTTH ngày 26/10/2022
của Hiệu trưởng trường Trung cấp Kỹ thuật - Tổng hợp An Giang)

Ngành, nghề: Chăn nuôi - Thú y

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	21BTCN0558	Lê Chí	Cường	17/06/2001	Nam	Kinh (Việt)	0796827543
2	21BTCN0560	Phạm Trần	Khoa	23/10/1979	Nam	Kinh (Việt)	0918992931
3	21BTCN0561	Dương Ngọc Huỳnh	Nhi	24/12/2003	Nữ	Kinh (Việt)	0327446173
4	21BTCN0562	Lương Tâm	Như	15/12/2003	Nữ	Kinh (Việt)	0767994524
5	21BTCN0563	Phạm Văn	Phước	28/08/1988	Nam	Kinh (Việt)	0899650677
6	21BTCN0565	Võ Hoàng	Thắng	29/07/2006	Nam	Kinh (Việt)	0365471114
7	21BTCN0566	Nguyễn Thị Bích	Trâm	14/11/1991	Nữ	Kinh (Việt)	0939514588
8	21BTCN0567	Lâm	Tuân	01/06/1983	Nam	Kinh (Việt)	0916720083

Tổng kết danh sách có: 08 học sinh./.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thế Vỹ

DANH SÁCH BIÊN CHẾ LỚP TBV21B1

(Đính kèm theo Quyết định số: 2279/QĐ-KTTH ngày 26/10/2022
của Hiệu trưởng trường Trung cấp Kỹ thuật - Tổng hợp An Giang)

Ngành, nghề: Bảo vệ thực vật

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	21BTBV0130	Nguyễn Phát Học	25/07/2006	Nam	Kinh (Việt)	0946351701
2	21BTBV0132	Trịnh Quốc Hùng	29/08/2006	Nam	Kinh (Việt)	0394707110
3	21BTBV0133	Nguyễn Chấn Hưng	16/07/2006	Nam	Kinh (Việt)	0977505216
4	21BTBV0134	Võ Hoàng Huy	12/11/1999	Nam	Kinh (Việt)	0974694640
5	21BTBV0135	Lương Nhĩ Khang	16/07/2006	Nam	Kinh (Việt)	0961779905
6	21BTBV0137	Nguyễn Thị Thảo Ngân	22/03/2002	Nữ	Kinh (Việt)	0368052759
7	21BTBV0138	Phạm Thành Ngoan	10/09/2003	Nam	Kinh (Việt)	0389012362
8	21BTBV0141	Đặng Văn Quang	21/11/2006	Nam	Kinh (Việt)	0369508809
9	21BTBV0142	Trần Gia Thắng	22/12/2006	Nam	Kinh (Việt)	0388009699
10	21BTBV0144	Nguyễn Thanh Trọng	22/05/1995	Nam	Kinh (Việt)	0333033064
11	21BTBV0145	Trần Minh Trọng	18/05/2004	Nam	Kinh (Việt)	0334489952
12	21BTBV0333	Đoàn Thanh Phúc	10/10/2005	Nam	Kinh (Việt)	0973256550
13	21BTBV0586	Chau Sóc Cươl	10/04/2003	Nam	Khmer	0840098723

Tổng kết danh sách có: 13 học sinh./.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thế Vỹ

DANH SÁCH BIÊN CHẾ LỚP TBV21B2

(Đính kèm theo Quyết định số: 2279/QĐ-KTTH ngày 26/10/2022
của Hiệu trưởng trường Trung cấp Kỹ thuật - Tổng hợp An Giang)

Ngành, nghề: Bảo vệ thực vật

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	21BTBV0155	Nguyễn Minh	Khương	12/05/2006	Nam	Kinh (Việt)	0966934007
2	21BTBV0158	Phan Đức	Minh	05/04/2006	Nam	Kinh (Việt)	0335929443
3	21BTBV0161	Nguyễn Phi	Thắng	01/10/2006	Nam	Kinh (Việt)	0813092256
4	21BTBV0165	Phan Thành	Trung	14/10/2006	Nam	Kinh (Việt)	0379377302
5	21BTBV0166	Nguyễn Xuân	Trường	05/09/2006	Nam	Kinh (Việt)	0839390523
6	21BTBV0168	Đặng Quốc	Vinh	18/11/2006	Nam	Kinh (Việt)	0382975536

Tổng kết danh sách có: 06 học sinh./.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thế Vỹ

DANH SÁCH BIÊN CHẾ LỚP TTV21B1

(Đính kèm theo Quyết định số: 2279/QĐ-KTTH ngày 26/10/2022
của Hiệu trưởng trường Trung cấp Kỹ thuật - Tổng hợp An Giang)

Ngành, nghề: Tin học văn phòng

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	21BTTV0170	Nguyễn Thị Mỹ Chi	01/11/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0379764373
2	21BTTV0171	Nguyễn Hữu Duy	12/04/2006	Nam	Kinh (Việt)	0385277112
3	21BTTV0172	Nguyễn Duy Đạt	22/10/2006	Nam	Kinh (Việt)	0369640811
4	21BTTV0174	Nguyễn Dương Chí Hải	29/05/2005	Nam	Kinh (Việt)	0966300450
5	21BTTV0184	Triệu Trần Văn Tiến Sỹ	02/04/2006	Nam	Kinh (Việt)	0914796937
6	21BTTV0186	Võ Minh Thuận	23/08/2004	Nam	Kinh (Việt)	0976684002
7	21BTTV0187	Phạm Hồng Trí Thức	13/06/2005	Nam	Kinh (Việt)	0389359803
8	21BTTV0188	Nguyễn Thị Thùy Trang	22/11/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0395609288
9	21BTTV0189	Nguyễn Hoàng Trọng	11/01/2004	Nam	Kinh (Việt)	0354457065
10	21BTTV0191	Nguyễn Hữu Vinh	30/06/2003	Nam	Kinh (Việt)	0789690456
11	21BTTV0581	Mai Minh Duy	18/02/2006	Nam	Kinh (Việt)	0333813557

Tổng kết danh sách có: 11 học sinh./.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thế Vỹ

DANH SÁCH BIÊN CHẾ LỚP TTV21B2

(Đính kèm theo Quyết định số: 2279/QĐ-KTTH ngày 26/10/2022
của Hiệu trưởng trường Trung cấp Kỹ thuật - Tổng hợp An Giang)

Ngành, nghề: Tin học văn phòng

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	21BTTV0194	Lâm Ngọc Lan Anh	23/01/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0972272901
2	21BTTV0195	Trương Văn Các	02/07/2006	Nam	Kinh (Việt)	0342897495
3	21BTTV0196	Trương Thị Diệu Dàng	27/08/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0923135744
4	21BTTV0197	Trần Thái Dương	15/05/2006	Nam	Kinh (Việt)	0397884490
5	21BTTV0198	Trần Thị Bảo Duyên	24/04/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0939926048
6	21BTTV0200	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	14/11/2005	Nữ	Kinh (Việt)	0919271575
7	21BTTV0201	Nguyễn Thị Kiều Hoa	02/02/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0939049351
8	21BTTV0202	Nguyễn Văn Lợi	24/04/2006	Nam	Kinh (Việt)	0866851447
9	21BTTV0203	Huỳnh Thị Kim Ngân	15/02/2004	Nữ	Kinh (Việt)	0918857385
10	21BTTV0205	Nguyễn Kim Ngân	02/06/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0944079141
11	21BTTV0206	Nguyễn Thị Thuý Ngân	08/11/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0945476076
12	21BTTV0207	Trương Kim Nguyên	18/12/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0947113100
13	21BTTV0208	Trần Bảo Phát	08/06/2006	Nam	Kinh (Việt)	0823636361
14	21BTTV0209	Đỗ Thị Tố Quyên	15/03/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0333941613
15	21BTTV0211	Nguyễn Thị Mỹ Quỳnh	21/06/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0919551449
16	21BTTV0213	Thái Anh Thư	08/09/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0339289982
17	21BTTV0214	Lê Diệp Thuý Tiên	11/10/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0357767880
18	21BTTV0215	Phan Trường Tiên	15/08/2006	Nam	Kinh (Việt)	0917636635
19	21BTTV0216	Lê Ngọc Trâm	22/12/2005	Nữ	Kinh (Việt)	0939888307
20	21BTTV0218	Nguyễn Thị Kim Trang	09/05/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0372942156
21	21BTTV0219	Đỗ Thị Hoàng Trinh	11/10/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0839351744
22	21BTTV0220	Dương Thị Kim Trúc	23/08/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0357852743
23	21BTTV0221	Phạm Thị Kim Tuyền	04/02/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0344307652
24	21BTTV0222	Ngô Thái Ngọc Vân	26/08/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0943344505
25	21BTTV0224	Lâm Quang Vinh	08/01/2006	Nam	Kinh (Việt)	0839973883
26	21BTTV0225	Nguyễn Thị Cẩm Vy	12/07/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0948333637
27	21BTTV0226	Nguyễn Kim Xuyên	04/11/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0848437734

Tổng kết danh sách có: 27 học sinh./.

HIỆU TRƯỞNG
TRUNG CẤP
KỸ THUẬT - TỔNG HỢP
AN GIANG
Trần Thế Vỹ

DANH SÁCH BIÊN CHẾ LỚP TTV21B3

(Đính kèm theo Quyết định số: 2279/QĐ-KTTH ngày 26/10/2022
của Hiệu trưởng trường Trung cấp Kỹ thuật - Tổng hợp An Giang)

Ngành, nghề: Tin học văn phòng

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	21BTTV0227	Lê Quỳnh Anh	21/06/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0382530740
2	21BTTV0228	Võ Thị Mỹ Dung	09/09/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0389657724
3	21BTTV0229	Lê Thị Kỳ Duyên	07/09/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0357650535
4	21BTTV0232	Nguyễn Phúc Hậu	11/03/2006	Nam	Kinh (Việt)	0915729154
5	21BTTV0235	Lê Quốc Khương	01/10/2005	Nam	Kinh (Việt)	0334103668
6	21BTTV0236	Nguyễn Phan Tuấn Kiệt	07/01/2006	Nam	Kinh (Việt)	0814222551
7	21BTTV0238	Đinh Văn Luyến	04/05/2006	Nam	Kinh (Việt)	0347850035
8	21BTTV0239	Nguyễn Thị Cẩm Ly	23/05/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0372177744
9	21BTTV0240	Huỳnh Công Lý	25/12/2006	Nam	Kinh (Việt)	0374993585
10	21BTTV0241	Nguyễn Trần Bảo Mẫn	12/06/2003	Nam	Kinh (Việt)	0943512526
11	21BTTV0242	La Nhật Minh	01/06/2006	Nam	Kinh (Việt)	0986133815
12	21BTTV0243	Lê Anh Tuấn Minh	19/01/2006	Nam	Kinh (Việt)	0832629288
13	21BTTV0245	Đỗ Thị Bảo Như	12/10/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0367715633
14	21BTTV0247	Đỗ Thị Kiều Phương	05/08/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0397788994
15	21BTTV0248	Nguyễn Thị Kim Phượng	24/06/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0975790930
16	21BTTV0249	Huỳnh Bảo Thiện	29/10/2006	Nam	Kinh (Việt)	0989277231
17	21BTTV0251	Vũ Thị Anh Thư	22/04/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0376798676
18	21BTTV0252	Nguyễn Thị Thanh Thúy	27/03/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0373431261
19	21BTTV0255	Trần Văn Trọng	12/05/2006	Nam	Kinh (Việt)	0387335944
20	21BTTV0257	Nguyễn Thị Bích Tuyền	14/10/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0974203561
21	21BTTV0258	Phạm Thúy Uy	29/11/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0855525422
22	21BTTV0259	Đinh Phương Uyên	08/07/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0834711347
23	21BTTV0261	Hoa Thị Hồng Ý	25/09/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0899026690
24	21BTTV0262	Nguyễn Ngọc Như Ý	15/12/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0565581846
25	21BTTV0263	Huỳnh Thị Ngọc Yên	02/05/2006	Nữ	Kinh (Việt)	0365375545

Tổng kết danh sách có: 25 học sinh./.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thế Vỹ

DANH SÁCH BIÊN CHẾ LỚP TĐC21B

(Đính kèm theo Quyết định số: 2279/QĐ-KTTH ngày 26/10/2022
của Hiệu trưởng trường Trung cấp Kỹ thuật - Tổng hợp An Giang)

Ngành, nghề: Điện công nghiệp

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	21BTĐC0267	Huỳnh Văn Bo	19/04/2006	Nam	Kinh (Việt)	0798761072
2	21BTĐC0268	Nguyễn Lê Tiến Đạt	21/02/2006	Nam	Kinh (Việt)	0917222298
3	21BTĐC0269	Phùng Văn Đông	22/04/2006	Nam	Kinh (Việt)	0366539766
4	21BTĐC0270	Nguyễn Nhật Trường	12/01/2006	Nam	Kinh (Việt)	0898548749
5	21BTĐC0271	Nguyễn Hồng Gia	09/11/2005	Nam	Kinh (Việt)	0888594629
6	21BTĐC0278	Ngô Tuấn Khang	29/11/2006	Nam	Kinh (Việt)	0878822904
7	21BTĐC0279	Nguyễn Nhựt Khang	15/08/2006	Nam	Kinh (Việt)	0944848433
8	21BTĐC0282	Lâm Tuấn Kiệt	12/07/2006	Nam	Kinh (Việt)	0385851038
9	21BTĐC0283	Võ Tuấn Kiệt	18/11/2006	Nam	Kinh (Việt)	0368069244
10	21BTĐC0286	Nguyễn Hữu Lượng	04/12/2006	Nam	Kinh (Việt)	0857016909
11	21BTĐC0291	Nguyễn Bảo Phúc	23/06/2006	Nam	Kinh (Việt)	0837935091
12	21BTĐC0293	Hà Quốc Thắng	27/12/2006	Nam	Kinh (Việt)	0928434748
13	21BTĐC0294	Ngô Trung Thành	22/02/2006	Nam	Kinh (Việt)	0833060663
14	21BTĐC0296	Võ Thành Tín	01/05/2003	Nam	Kinh (Việt)	0706946416
15	21BTĐC0299	Lương Khiết Tường	23/08/2006	Nam	Kinh (Việt)	0833265223

Tổng kết danh sách có: 15 học sinh./.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thế Vỹ

DANH SÁCH BIÊN CHẾ LỚP TXD21B

(Đính kèm theo Quyết định số: 2279/QĐ-KTTH ngày 26/10/2022
của Hiệu trưởng trường Trung cấp Kỹ thuật - Tổng hợp An Giang)

Ngành, nghề: Kỹ thuật xây dựng

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	21BTXD0301	Nguyễn Hoàng An	16/06/2005	Nam	Kinh (Việt)	0336953997
2	21BTXD0302	Bùi Hoài Bảo	14/04/2006	Nam	Kinh (Việt)	0795472905
3	21BTXD0306	Lê Khánh Duy	16/09/2006	Nam	Kinh (Việt)	0834641321
4	21BTXD0307	Phan Hải Đăng	17/04/2006	Nam	Kinh (Việt)	0815607540
5	21BTXD0310	Lâm Bảo Hy	11/01/2006	Nam	Kinh (Việt)	0359553870
6	21BTXD0311	Nguyễn Tuấn Kha	13/09/2006	Nam	Kinh (Việt)	0339661184
7	21BTXD0313	Nguyễn Chương Chí	12/11/2006	Nam	Kinh (Việt)	0914721126
8	21BTXD0314	Nguyễn Quốc Kiệt	15/04/2006	Nam	Kinh (Việt)	0363782237
9	21BTXD0319	Phạm Tài Lợi	03/01/2006	Nam	Kinh (Việt)	0948011522
10	21BTXD0320	Phạm Hải Nam	08/09/2006	Nam	Kinh (Việt)	0358522761
11	21BTXD0322	Nguyễn Triệu Phú	27/11/2005	Nam	Kinh (Việt)	0977195252
12	21BTXD0323	Trần Lê Quang Phúc	06/12/2006	Nam	Kinh (Việt)	0399911232
13	21BTXD0324	Nguyễn Vũ Phương	07/04/2006	Nam	Kinh (Việt)	0377163461
14	21BTXD0325	Phan Nguyễn Vinh Quang	08/08/2006	Nam	Kinh (Việt)	0589210592
15	21BTXD0326	Nguyễn Văn Quý	07/03/2006	Nam	Kinh (Việt)	0989589652
16	21BTXD0330	Nguyễn Văn Vũ	01/01/2005	Nam	Kinh (Việt)	0528339133

Tổng kết danh sách có: 16 học sinh./.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thế Vỹ